

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **116/2022/HS - ST**

Ngày: 08/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Tố Loan.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Duyên.**

Ông Tòng Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Châm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hồng Dương**- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/HSST- QĐ ngày 11/3/2022 đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Quàng Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 16/10/1993, tại Điện B; Nơi cư trú: Bản L, xã N L, huyện ĐB, tỉnh Điện B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Bố đẻ: Quàng Văn L, sinh năm 1972; Mẹ đẻ: Lò Thị D, sinh năm 1974; Vợ: Lò Thị T, sinh năm 1993 (đã ly hôn năm 2019); Bị cáo có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB từ ngày 12/11/2021 cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 31/10/2003, tại Điện B; Nơi cư trú: Bản P L, xã P L, huyện ĐB, tỉnh Điện B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Lò Văn T2, (đã chết); Mẹ đẻ: Lò Thị T1; sinh năm 1972; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện DB từ ngày 12/11/2021 cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

3. **Bị hại: Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B** (Địa chỉ: Bản Pá Hẹ, xã Hẹ Muông, huyện DB, tỉnh Điện B).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Văn T1; Chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B; Địa chỉ: Bản Pá Hẹ, xã Hẹ Muông, huyện DB, tỉnh Điện B.

Người được ông Đinh Văn T1 ủy quyền: Ông Đinh Quốc T; sinh năm 1988; Địa chỉ: Số nhà 44, tổ dân phố 4, phường Mường Thanh, thành phố Điện B Phủ, tỉnh Điện B. (*Theo giấy ủy quyền số 01, ngày 12/11/2021*) (vắng mặt có lý do).

4. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:*

- Ông **Lò Văn C**; sinh năm: 1966; Địa chỉ: Bản C X, xã S M, huyện DB, tỉnh Điện B (vắng mặt có lý do).

- Ông **Lò Văn B**; sinh năm: 1995; Địa chỉ: Bản N C, xã P L, huyện DB, tỉnh Điện B (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo Quàng Văn P, Lò Văn T:

Quàng Văn P, Lò Văn T có mối quan hệ quen biết với nhau. Khoảng 11 giờ ngày 09/11/2021 khi Quàng Văn P đang đi đường thuộc bản P L, xã P L, huyện DB thì gặp anh Lò Văn B, sinh năm 1995, trú tại: Bản N C, xã P L, huyện DB đang đi trên chiếc xe máy BKS: 27AA- 076.27, P nói với B: "Mày cho tao mượn xe tao đi chơi tí", B đồng ý cho P mượn xe. Sau đó P nhận lấy xe rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 27AA-076.27 đến nhà Lò Văn T ở bản P L, xã P L, huyện DB với mục đích rủ T cùng đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, P đến nhà T thì gặp T đang ở nhà. Khi gặp, P hỏi T: "Có đi cùng tao đến nhà máy chế biến sản thuộc Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp xem có gì lấy trộm thì lấy trộm không? Mấy hôm trước tao đi qua đó không thấy người trông coi", T trả lời: "Ừ, đi thì đi". Sau đó, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 27AA-076.27, chở P ngồi phía sau chỉ đường, cả hai đi đến khu vực nhà máy chế biến sản của Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện Biên (Địa chỉ: Bản Pá Hẹ, xã Hẹ Muông, huyện DB) với mục đích trộm cắp tài sản. Trên đường đi khi đi qua bản C X, xã S M, huyện DB, P bảo T dừng lại ở một quán thu mua sắt vụn để P hỏi mượn chủ quán một chiếc cờ lê với mục đích để đến nhà máy sản nếu cần tháo tài sản gì còn sử dụng. Khi gặp chủ quán sắt vụn, P hỏi: "Chú cho cháu mượn cái cờ lê để cháu đi sửa xe bị hỏng giữa đường" đồng thời P chỉ vào chiếc cờ lê dài khoảng 30cm bằng kim loại màu trắng bạc (Không nhớ chính xác kích cỡ) của ông Lò Văn C, sinh năm 1966, là

chủ cơ sở thu mua sắt vụn tại bản C X, xã S M, huyện DB. Chủ quán đồng ý rồi P nhận lấy chiếc cờ lê cầm theo. T tiếp tục đèo P đến nhà máy sản.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, P và T đến gần nhà máy sản, đầu cầu treo đi vào UBND xã H M, P bảo T dựng xe đứng ở đường để cảnh giới, có người vào thì báo cho P biết, còn P thấy nhà máy sản không có người trông coi nên P một mình mang theo 01 chiếc kìm (có sẵn trong cốp xe) và 01 chiếc cờ lê rồi lén lút đi vào trong nhà máy sản để tìm tài sản có thể lấy trộm được. Khi vào đến nơi P thấy chiếc kìm không sử dụng được nên đã vứt ở bãi đất gần đó. P tiếp tục đi vào và thấy 01 máy bơm trục đứng nhãn hiệu Shimge BL4-16S; 01 mô tơ điện ba pha hiệu Kogda; 01 khóa van tay ký hiệu DN 32-25 bằng kim loại; 01 khóa van tay ký hiệu DN 65-16 bằng kim loại, có tổng trị giá là 11.625.000 đồng. Khi đó, P dùng cờ lê để tháo rời các đồ vật trên rồi nhặt 01 chiếc bao xác rắn ở gần đó và vẩy tay ra hiệu báo T cùng vào bê số tài sản vừa tháo ra ngoài. Sau khi trộm cắp được tài sản, T điều khiển xe máy cùng P đem bán toàn bộ tài sản trên cho ông Lò Văn C, là chủ cơ sở thu mua sắt vụn tại bản C X, xã S M, huyện DB (Là người cho P mượn chiếc cờ lê). Tại đây, P nói với chủ quán là ông Lò Văn C: “Có ít sắt vụn để bán Ông có mua không?”, Lò Văn C hỏi lại P “Cái gì đây?”, P trả lời: “Có cái mô tơ với máy bơm hỏng”. Sau đó Lò Văn C đồng ý mua, cùng nhau thỏa thuận giá 17.000 đồng/1kg, P cùng ông C cân toàn bộ số tài sản đó lên nhưng P và T không nhớ được bao nhiêu kilôgam, chỉ nhớ tính thành tiền được 1.600.000 đồng. Ông Lò Văn C đưa tiền cho P, P nhận đủ số tiền trên, sau đó Lò Văn C đòi P và T chiếc cờ lê đã mượn trước đó, P chạy ra xe định lấy cờ lê trả lại nhưng không thấy chiếc cờ lê đâu, rồi P nói với Lò Văn C bị rơi chiếc cờ lê ở chỗ sửa xe, ông C không đòi nữa. Sau đó T tiếp tục đèo P về nhà T. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày P và T đến nhà T, rồi P một mình đi xe máy đi đến bản X, xã T A, huyện DB dùng 600.000 đồng trong số tiền vừa bán tài sản được mua Heroine của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ), mua được Heroine P lấy một ít ra sử dụng (bằng cách hít), sử dụng xong số Heroine còn lại được P dùng mảnh nilon màu hồng đã cũ gói lại mang về nhà T để đưa cho T sử dụng. Sau đó P đưa cho T 100.000 đồng để T đi mua đồ ăn cho P và T cùng ăn, ăn xong P chia cho T 400.000 đồng. Còn 500.000 đồng còn lại sau đó P và T cùng nhau chi tiêu hết vào tối ngày 09/11/2021 và sáng ngày 10/11/2021.

Đến khoảng 08 giờ ngày 10/11/2021, sau khi T và P ăn sáng xong thì P và T lại rủ nhau đi đến nhà máy chế biến sản thuộc Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện Biên để xem còn tài sản gì không để tiếp tục lấy trộm. Khoảng 09 giờ cùng ngày T đèo P đến gần nhà máy chế biến sản, P bảo T dựng xe đứng ở trên đường quốc lộ 279C bên trên nhà máy chế biến sản để cảnh giới, còn P đi xuống nhà máy. Khi xuống nhà máy thì cửa không khóa, đi vào trong không thấy ai, thấy nắp máy vắt sản bằng kim loại có thể dùng tay tháo ra để lấy đi bán được nên P quay lại lên trên đường gọi T cùng đi xuống nhà máy để cùng tháo trộm

nắp máy vắt sẵn. P tháo trộm được 03 nắp, T tháo được 02 nắp, ai tháo được nắp nào tự mang lên gần đường nắp ấy, sau khi tháo xong P cùng T cho 05 nắp máy vắt đó lên chiếc xe máy BKS 27AA- 076.27 rồi T điều khiển xe còn P ngồi lên 05 nắp máy vắt đó phía sau T đi về quán thu mua sắt vụn tại bản C X, xã S M, huyện DB để bán. Chủ quán là ông Lò Văn C đồng ý mua và thỏa thuận với nhau với giá 9.000 đồng/kg rồi cùng cân cả 05 nắp máy vắt đó lên được bao nhiêu kilôgam thì không nhớ chính xác. P và T chỉ nhớ tổng thành tiền là 440.000 đồng. Sau đó P nhận lấy tiền rồi T đèo P về nhà T, trên đường về T và P vào cây xăng mua xăng đổ vào xe máy, mua thuốc lá và thức ăn hết 90.000 đồng rồi về nhà T lúc đó khoảng 11 giờ, khi về nhà T, P ở lại nấu cơm rồi P đưa cho T 350.000 đồng, còn lại bảo T đi mua ma túy về để T và P cùng nhau sử dụng. T nhận lấy tiền P đưa cho đi vào đường trong bản P L, xã P L, huyện DB thì gặp một người đàn ông (Không biết tên tuổi, địa chỉ) T hỏi mua Heroine của người đàn ông đó. Người đàn ông đó đồng ý, rồi T đưa hết số tiền 350.000 đồng cho người đàn ông, người đàn ông nhận tiền T đưa cho rồi đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. T nhận lấy gói Heroine mang về nhà, sau đó T cùng P sử dụng hết số ma túy đó. Sau khi sử dụng ma túy xong, T và P nghỉ lại nhà T, Đến khoảng 13 giờ cùng ngày T và P lại rủ nhau đi lên nhà máy chế biến sản thuộc Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B xem có còn gì lấy trộm được thì tiếp tục lấy trộm. Khi T và P đang đi ở đầu cầu treo đường đi UBND xã H M, huyện DB thì được cán bộ Công an xã Hẹ Muông mời về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an xã Hẹ Muông, T và P đã thừa nhận việc trộm cắp tài sản vào ngày 09 và 10/11/2021 tại nhà máy chế biến sản thuộc Công ty cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B thuộc bản P H, xã H M, huyện DB, tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 Máy bơm trục đứng nhãn hiệu Shimge BL4-16S, số hiệu EU20200780181, sản xuất tháng 6/2020, đã qua sử dụng; 01 Mô tơ điện ba pha nhãn hiệu Kongda, số hiệu TB/T7123-93, loại 50kg, đã qua sử dụng từ năm 2017; 01 Khóa van tay bằng kim loại, ký hiệu DN 32-35, đã qua sử dụng từ năm 2017; 01 Khóa van tay bằng kim loại, ký hiệu DN 65-16, đã qua sử dụng từ năm 2017; 05 Nắp máy vắt bã bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 Chiếc kim nhỏ, có tay cầm màu vàng xanh, dài 20cm, đã qua sử dụng; 01 Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA-076.27, nhãn hiệu DETECH-ESPERO, số loại 50C2N, số khung: RPESCBHPLA111282, số máy: VDEJQ139FMB-7111282 màu xanh đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-DGTS ngày 11/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện DB kết luận: 01 máy bơm tại thời điểm định giá là 7.875.000 đồng; 01 mô tơ điện tại thời điểm định giá là 2.625.000 đồng; 02 khóa van tay tại thời điểm định giá là 1.125.000 đồng; 05 nắp máy vắt bã bằng kim loại tại thời điểm định giá là 680.000 đồng. Tổng cộng 09

khoản là 12.305.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm linh năm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra Bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSĐB ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB truy tố các bị cáo Quảng Văn P, Lò Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo: Quảng Văn P; Lò Văn T: Từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra Bị hại Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B không yêu cầu các Bị cáo phải bồi thường. Đề nghị HĐXX không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn C, anh Lò Văn B về trách nhiệm dân sự không yêu cầu Bị cáo bồi thường, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 Máy bơm trực đứng nhãn hiệu Shimge BL4-16S, số hiệu EU20200780181, sản xuất tháng 6/2020, đã qua sử dụng; 01 mô tơ điện ba pha nhãn hiệu Kongda, số hiệu TB/T7123-93, loại 50kg, đã qua sử dụng từ năm 2017; 01 khóa van tay bằng kim loại, ký hiệu DN 32-35, đã qua sử dụng từ năm 2017; 01 khóa van tay bằng kim loại, ký hiệu DN 65-16, đã qua sử dụng từ năm 2017; 05 nắp máy vắt bã bằng kim loại, đã qua sử dụng.

Ngày 13/11/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện DB đã trả lại toàn bộ tài sản cho người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B là ông Đinh Quốc T, theo quyết định xử lý vật chứng số 46A ngày 13/11/2021. Đề nghị HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA-076.27, nhãn hiệu DETECH-ESPERO, số loại 50C2N, số khung: RPESCBHPLA 111282, số máy: VDEJQ139FMB-7111282 màu xanh đen đã qua sử dụng và 01 chiếc kìm nhỏ, có tay cầm màu vàng xanh, dài 20cm, đã qua sử dụng. Qua điều tra xác minh chủ sở hữu chiếc xe và chiếc kìm có sẵn trong cốp xe là của chị Lò Thị Tĩnh đã cho Lò Văn B mượn xe, sau đó B cho bị cáo P mượn, B không biết việc P mượn xe đi ăn trộm và chị Tĩnh cũng không biết việc B cho P mượn đi ăn trộm.

Ngày 04/01/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện DB đã trả lại cho chị Lò Thị Tĩnh là chủ sở hữu hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 04/01/2022. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho bị cáo Quảng Văn P.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các Bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Các Bị cáo đã rất hối hận.

Lời nói nói sau cùng của các Bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Quảng Văn P, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người đại diện theo ủy quyền của Bị hại và Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: B bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, B bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Từ khoảng 15 giờ ngày 09 và đến khoảng 08 giờ ngày 10/11/2021 tại bản P H, xã H M, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên, Quảng Văn P cùng với Lò Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B gồm 01 máy bơm trực đứng nhãn hiệu Shimge, 01 mô tơ điện ba pha nhãn hiệu Kongda, 02 khóa van bằng kim loại, 05 nắp máy vắt bã sắn bằng kim loại, tổng trị giá là 12.305.000 đồng với mục đích tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Quảng Văn P, Lò Văn T là đồng phạm, không thuộc dạng phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này Quảng Văn P là người khởi xướng, chỉ đường và trực tiếp thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B còn Lò Văn T là người sử dụng xe máy chở P đến địa điểm trộm cắp, là người đứng ngoài cảnh giới, sau đó cũng trực tiếp cùng P thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi trộm cắp được tài sản, cả hai cùng nhau đem bán lấy tiền cùng tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Như vậy, cả hai Bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm về tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 12.305.000 đồng. Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của

người khác được Nhà nước bảo hộ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi của các Bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên truy tố các Bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

Các Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, các Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản có giá trị là 12.305.000 đồng. Hành vi của các Bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện DB, tỉnh Điện Biên, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân các Bị cáo có đủ năng lực hành vi nhận thức được điều này nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhằm phục vụ cho lợi ích cá nhân. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của các Bị cáo, vì vậy các Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các Bị cáo để giáo dục các Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng*: Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các Bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về nhân thân*:

Bị cáo Quảng Văn P sinh ra và lớn lên tại Điện Biên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 8/12 thì ở nhà làm ruộng phụ giúp gia đình. Năm 2012 kết hôn với chị Lò Thị T, sinh năm 1993, đến năm 2019 thì ly hôn và có 01 con chung sinh năm 2014.

Bị cáo Lò Văn T sinh ra và lớn lên tại Điện B được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì ở nhà làm ruộng phụ giúp gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm của Kiểm sát viên tham gia phiên đề nghị đối với các Bị cáo, HĐXX thấy rằng có đủ cơ sở để chấp nhận. Tuy

nhiên đối với vụ án này các Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo hướng có lợi cho các Bị cáo. Vì vậy HĐXX áp dụng điểm i Điều 51 BLHS cho bị cáo Quảng Văn P và bị cáo Lò Văn T.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của các Bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

[5.1]. Đối với vật chứng là tài sản của Bị hại gồm: 01 Máy bơm trực đứng nhãn hiệu Shinge BL4-16S, số hiệu EU20200780181, sản xuất tháng 6/2020, đã qua sử dụng; 01 mô tơ điện ba pha nhãn hiệu Kongda, số hiệu TB/T7123-93, loại 50kg, đã qua sử dụng từ năm 2017; 01 khóa van tay bằng kim loại, ký hiệu DN 32-35, đã qua sử dụng từ năm 2017; 01 khóa van tay bằng kim loại, ký hiệu DN 65-16, đã qua sử dụng từ năm 2017; 05 nắp máy vắt bã bằng kim loại, đã qua sử dụng. Đây là số tài sản Bị cáo trộm cắp được tại Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B mà Công an huyện DB đã thu giữ được. Ngày 13/11/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện DB đã trả lại toàn bộ tài sản cho người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B là ông Đinh Quốc T1, theo quyết định xử lý vật chứng số 46A ngày 13/11/2021. Xét thấy việc trả lại tài sản là có căn cứ, do vậy HĐXX cần chấp nhận.

[5.2]. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA-076.27, nhãn hiệu DETECH-ESPERO, số loại 50C2N, số khung: RPESCBHPLA 111282, số máy: VDEJQ139FMB-7111282 màu xanh đen đã qua sử dụng và 01 chiếc kim nhỏ, có tay cầm màu vàng xanh, dài 20cm, đã qua sử dụng. Ngày 04/01/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện DB đã trả lại cho chị Lò Thị T là chủ hữu hợp pháp, theo quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 04/01/2022. Xét thấy việc trả lại tài sản là có căn cứ, do vậy HĐXX cần chấp nhận.

[5.3]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận đề nghị của Bị hại và Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các Bị cáo bồi thường thiệt hại hay yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết vấn đề gì khác liên quan đến trách nhiệm dân sự của các Bị cáo. Xét đề nghị của Bị hại và Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Lò Văn C là người mua toàn bộ số tài sản trộm cắp của các Bị cáo nhưng không biết số tài sản đó do các Bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan

CSĐT Công an huyện DB không đặt vấn đề xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn B là người đã mượn xe máy của chị Lò Thị T và cho bị cáo P mượn xe máy dùng làm phương tiện phạm tội, B không biết việc P và T đã dùng chiếc xe trên vào việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện DB không có cơ sở xử lý đối với Lò Văn B. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những người đàn ông đã bán ma túy cho các Bị cáo, do các Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ của những người đàn ông trên ở đâu, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện DB không có cơ sở xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quảng Văn P và Lò Văn T, do chỉ có P và T khai, không thu giữ được vật chứng, ngoài ra không có tài liệu khác chứng minh cho việc các Bị cáo đã mua ma túy và sử dụng, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện DB chưa đủ căn cứ xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 bao xác rắn mà các Bị cáo sử dụng để đựng số tài sản trộm cắp, các Bị cáo đã vứt sau khi bán được tài sản và không nhớ vị trí vứt, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện DB không có cơ sở xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc cò lê mà bị cáo P dùng vào việc phạm tội, Bị cáo khai đã bị rơi trên đường đi bán tài sản trộm cắp và không nhớ vị trí rơi, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được. Vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[7.1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa các Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[7.2] Về sự vắng mặt của đại diện theo ủy quyền của Bị hại là Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lò Văn C, anh Lò Văn B. Xét thấy đại diện Bị hại Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho Bị cáo Quảng Văn P vì Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Quảng Văn P; Lò Văn T, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn P: **01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/11/2021).

Xử phạt bị cáo Lò Văn T: **10 (mười) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/11/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Chấp nhận B bản trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DB, tỉnh Điện B cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần tinh bột Hồng Diệp - Điện B và chị Lò Thị Tĩnh.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận đề nghị của Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với các Bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho bị cáo Quảng Văn P.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Các Bị cáo, Bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại.
- Người CQLNVLQ;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND H. Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐB;
- Tòa án ND tỉnh Điện B;
- Bộ phận HSNV C.an HĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Trần Thị Tố Loan